

Số: **228/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 31/05/2022

V/v: “*Ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TP. HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đặng Trung Thành**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Phùng Thị Chiển** và ông **Nguyễn Đại Huy**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát:* Ông **Nguyễn Thái Bình**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 05 năm 2022 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 58/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022 về việc tranh chấp “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXX-ST ngày 27 tháng 04 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2022/QĐST-HNGĐ ngày 13/5/2022 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị **Đinh Thị M**, sinh năm: 1987;

HKTT: Thôn P, xã M, huyện B, thành phố Hà Nội.

*(Chị M có mặt)*

**Bị đơn:** Anh **Nguyễn Bá Đ**, sinh năm: 1988;

HKTT: Thôn P, xã Minh Q, huyện B, thành phố Hà Nội.

*(Anh Đ vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của chị **Đinh Thị M** trình bày: Chị kết hôn với anh **Nguyễn Bá Đ** trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, tỉnh H ngày 21/9/2010. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chị về chung sống với nhau ngay tại nhà anh **Nguyễn Bá Đ**. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được gần hai năm thì phát sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân mâu thuẫn do anh Đ thường xuyên cờ bạc, trai gái nên vợ chồng không có hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Hiện nay chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Bá Đ. Về con chung: Có 02 con chung, cháu Nguyễn Mai L, sinh ngày: 18/01/2012 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 10/2/2020. Hiện nay cháu L đang ở với anh Đ, cháu T đang ở với chị M. Chị M đề nghị được nuôi dưỡng hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị M yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng để chị nuôi dưỡng hai con chung. Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Không có.

Đối với anh Nguyễn Bá Đ Tòa án đã triệu tập rất nhiều lần nhưng anh Đ không đến Tòa làm việc.

Tại biên bản xác minh ngày 15/4/2022 Công an xã M cho biết anh Nguyễn Bá Đ có hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã M, huyện B, thành phố Hà Nội. Hiện nay anh Đ không có mặt tại địa phương, anh Đ đi làm ăn xa thỉnh thoảng có về địa phương xong lại đi. Hiện nay anh Đ đang ở đâu thì chúng tôi không nắm được.

Tại buổi làm việc với gia đình anh Đ. Bà Lê Thị S là mẹ đẻ của anh Nguyễn Bá Đ cho biết: Chị Đinh Thị M và anh Nguyễn Bá Đ con trai tôi tự nguyện tìm hiểu, gia đình có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, tỉnh H ngày 21/9/2010. Sau khi kết hôn chị M và anh Đ về ăn ở cùng với nhau ngay và đi làm ăn tận Hải Phòng và Hà Nội. Việc chị M và anh Đ có mâu thuẫn với nhau như thế nào thì tôi không biết. Sau khi chị M sinh đứa thứ 2 được 12 tháng thì chị M đi làm ăn để con lại cho vợ chồng tôi nuôi. Sau đó chị M về thông báo với tôi là chị M đã nộp đơn xin ly hôn anh Đ tại Tòa án. Anh Đ con trai tôi có trao đổi với tôi là không ở được với nhau thì đồng ý ly hôn. Nếu chị M và anh Đ ly hôn thì gia đình tôi nhất trí để chị M và anh Đ ly hôn vì tôi khuyên bảo mãi. Chị M và anh Đ có hai con chung, cháu Nguyễn Mai L, sinh ngày: 18/01/2012 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 10/2/2020. Hiện nay cháu L đang ở với anh Đ và gia đình tôi, cháu T đang ở với chị M. Tôi nhất trí theo việc này vì đây là cháu của chúng tôi. Nay chị M làm đơn xin ly hôn anh Đ gia đình tôi nhận được giấy triệu tập và thông báo thụ lý vụ án về việc ly hôn của Tòa án, tôi có thông báo cho anh Đ biết và anh Đ có đến Tòa án làm việc hay không thì tôi không biết. Về tài sản riêng, tài sản chung, nợ chung: Anh Đ và chị M không có.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Bá Đ không đến Tòa làm việc. Vì vậy, vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay chị Đinh Thị M vẫn giữ quan điểm của mình xin được ly hôn với anh Nguyễn Bá Đ vì chị xác định tình cảm vợ chồng không còn. Về con chung: Có 02 con chung, cháu Nguyễn Mai L, sinh ngày: 18/01/2012 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 10/2/2020. Hiện nay cháu L đang ở với anh Đ và cháu T đang ở với chị M, Chị đề nghị được nuôi dưỡng hai con chung và yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng để chị M nuôi dưỡng hai con chung; Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Không có.

Đối với anh Nguyễn Bá Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử đã ra quyết định hoãn phiên tòa, sau khi có quyết định hoãn phiên tòa đã tổng đạt niêm yết đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng anh Đ vẫn không có mặt.

\* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đều thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật; Hồ sơ đã làm đầy đủ thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân gia đình năm 2014: Chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị M. Cho chị Đinh Thị M được ly hôn anh Nguyễn Bá Đ.

- Về con chung: Có 02 con chung, cháu Nguyễn Mai L, sinh ngày: 18/01/2012 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 10/2/2020. Giao cho chị M được nuôi dưỡng cả hai cháu cho đến khi trưởng thành tròn, đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Bá Đ phải cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng cho chị Đinh Thị M nuôi dưỡng con chung. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2022.

- Tài sản riêng, chung, công sức chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Đinh Thị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Bá Đ phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tố tụng dân sự: Chị Đinh Thị M làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội giải quyết hôn nhân giữa chị và anh Nguyễn Bá Đ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Bá Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng nhưng đến ngày hôm nay không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 227, 228 của BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Bá Đ.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị M và anh Nguyễn Bá Đ tự nguyện tìm hiểu, gia đình có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, tỉnh H ngày 21/9/2010. Sau khi kết hôn chị M và anh Đ về chung sống cùng nhau ngay tình cảm hạnh phúc được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân nguyên nhân mâu thuẫn theo chị M trình bày là do anh Đ thường xuyên cờ bạc, không quan tâm đến gia đình nên vợ chồng không có hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nay chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị được ly hôn anh Nguyễn Bá Đ. Anh Nguyễn Bá Đ đã được tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình trốn tránh không đến Tòa làm việc. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị M và anh Đ đã đến mức trầm trọng, vợ chồng sống không hợp nhau, anh Đ không quan tâm chăm sóc vợ con nên vợ chồng không có hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay trong thời gian ly thân cả hai bên đều không có biện pháp khắc phục tình cảm vợ chồng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị M và cho chị Đinh Thị M được ly hôn anh Nguyễn Bá Đ.

[3]. Về con chung: Có 02 con chung, cháu Nguyễn Mai L, sinh ngày: 18/01/2012 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 10/2/2020. Chị M yêu cầu được nuôi hai con chung sau khi ly hôn. Xét nguyện vọng của cháu L muốn ở với mẹ và cháu Nguyễn Thanh T hiện nay dưới 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc trong vòng tay yêu thương của người mẹ. Xét nguyện vọng xin được nuôi hai con của chị M là hoàn toàn tự nguyện đúng pháp luật. Do vậy, HĐXX cần áp

dụng Điều 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật HNGĐ để giao cho chị Đinh Thị M được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Mai L và cháu Nguyễn Thanh T cho đến khi cháu L, cháu T trưởng thành, tròn 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đinh Thị M yêu cầu anh Nguyễn Bá Đ phải cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng. Xét việc cấp dưỡng nuôi con chung là nghĩa vụ và trách nhiệm chung của cả bố và mẹ đối với con chung. HĐXX xét thấy việc yêu cầu của chị M cũng là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật. Do vậy cần áp dụng Điều 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình, để buộc anh Nguyễn Bá Đ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M số tiền 3.000.000đ/tháng nuôi cháu Nguyễn Mai L, cháu Nguyễn Thanh T đến khi cháu đến khi cháu L, cháu T trưởng thành, tròn 18 tuổi hoặc có thay đổi khác là đúng qui định của pháp luật.

Anh Nguyễn Bá Đ được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Chị M khai: Không có. Anh Đ vắng mặt nên HĐXX chưa giải quyết.

[5]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 25 và khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Chị Đinh Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Bá Đ phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ :** Khoản 3, Điều 39; Điều 147, 227, 228 , 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**Áp dụng :** Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

**Xử:** Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị M đối với anh Nguyễn Bá Đ.

1. Cho chị Đinh Thị M được ly hôn anh Nguyễn Bá Đ.

2. Về con chung: Có 02 con chung cháu Nguyễn Mai L, sinh ngày: 18/01/2012 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 10/2/2020. Giao cho chị Đinh Thị M được nuôi dưỡng cả hai cháu : cháu Nguyễn Mai L, sinh ngày: 18/01/2012 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 10/2/2020 cho đến khi cháu L, cháu T trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc anh Nguyễn Bá Đ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đinh Thị M số tiền 3.000.000đ/ tháng (*Ba triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 06 năm 2022.

Anh Nguyễn Bá Đ được quyền qua lại thăm non chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản riêng, chung, công sức chung, công nợ chung: Hội đồng xét xử chưa xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị M phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị Mai đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0060012 ngày 21/2/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B nay được khấu trừ vào số tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà chị M phải nộp.

Anh Nguyễn Bá Đ phải nộp 300.000,đ(*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đinh Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Bá Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Trung Thành**



